



## Về đích 2023

To the Finish Line of Higg FEM 2023 **TFL Higg FEM 2023** & Deep Dive is an activity organized by GIZ and its partnered brands, fostering **Collaborative Action & Learning for Taking Action** on environmental performance improvement in textile supply chain.



Implemented by



Chi Phan  
Senior Project Officer, **Initiative for Global Solidarity**  
E: [chi.phanthi@giz.de](mailto:chi.phanthi@giz.de)

Tài liệu do

Leadership & Sustainability

phát triển cho chương trình TFL Higg FEM 2023

Chịu trách nhiệm nội dung

*Vũ Long Biên*

Phụ trách kỹ thuật chương trình

Tài liệu tham chiếu:

[How to Higg FEM 2023, August 2023](#)

## Nội dung

### Level 1.

- Chính sách CMS, Mua hóa chất
- Trách nhiệm, năng lực và quyền hạn của CMS
- Kiểm kê hóa chất
- Đào tạo, Diễn tập ứng phó sự cố hóa chất
- SDS, Nhãn cảnh báo, an toàn hóa chất
- Kho, kho phụ hóa chất
- Thu mua hóa chất tuân thủ MRSL.RSL
- Đào tạo MRSL.RSL
- Điều tra lỗi RSL

### Level 2.

- Thúc đẩy nhà thầu về MRSL.RSL
- Kế hoạch cải tiến CMS
- Quy trình truy suất nguồn gốc hóa chất và nguyên vật liệu
- Positive list



# Chemical Management \_ Overall

## Phân loại hóa chất sử dụng trong nhà máy:

- **Hóa chất sử dụng trong sản xuất:** Các hóa chất được sử dụng trong các quy trình để tạo ra sản phẩm.  
**Ví dụ:** Hóa chất được sử dụng để nhuộm hoặc quá trình xử lý ướt khác, in, giặt, dán/keo, slashing trong quá trình dệt, ép đùn sợi, kéo sợi, thuộc da, mạ điện, hàn hoặc quy trình sản xuất khác.
- **Hóa chất được sử dụng trong Vận hành hoặc Bảo trì/Dụng cụ/Thiết bị:** Các hóa chất không được sử dụng trong quá trình sản xuất và được sử dụng để vận hành Nhà máy.  
**Ví dụ:** Hóa chất được sử dụng làm nhiên liệu cho nồi hơi/máy phát điện, bảo trì Nhà máy/thiết bị chung, bôi trơn thiết bị hoặc dụng cụ của Nhà máy, xử lý nước thải, v.v.

## Phân loại nhà máy sử dụng hóa chất trong Higg:

### 1. Nhà máy có sử dụng Hóa chất trong Sản xuất.

Nhà máy có hóa chất được sử dụng trong các quy trình để tạo ra sản phẩm (ví dụ: hóa chất được sử dụng để nhuộm hoặc xử lý ướt khác, in, giặt hoặc giặt, xi măng hoặc dán, slashing trong quá trình dệt, ép đùn sợi, kéo sợi, thuộc da, mạ điện, hàn hoặc quy trình sản xuất khác).

### 2. Nhà máy chỉ sử dụng Hóa chất trong Vận hành hoạt động.

Nhà máy chỉ có hóa chất không được sử dụng trực tiếp trong quy trình sản xuất nhưng được sử dụng trong các thiết bị hoặc quy trình được sử dụng để vận hành chuyển đổi năng lượng cơ bản hoặc quản lý nước thải trong Nhà máy (ví dụ: **Hóa chất được sử dụng trong xử lý nước thải tại chỗ**, Tháp giải nhiệt, Nồi hơi (không bao gồm nồi hơi điện loại nhỏ được sử dụng để ủi / Nồi hơi nhỏ))

### 3. Nhà máy chỉ sử dụng Hóa chất trong Bảo trì/Dụng cụ/Thiết bị.

Nhà máy chỉ có các hóa chất không được sử dụng trực tiếp trong quá trình sản xuất nhưng được sử dụng để bảo trì và bảo dưỡng thiết bị Nhà máy thường xuyên. (ví dụ: hóa chất được sử dụng trong bảo trì Nhà máy/thiết bị nói chung, bôi trơn thiết bị hoặc dụng cụ của Nhà máy (Dầu máy), có nguồn gốc ở quy mô Công nghiệp hoặc với số lượng lớn).

### 4. Nhà máy chỉ sử dụng **Spot Cleaner** trong sản xuất.

Nhà máy chỉ có các hóa chất được sử dụng để loại bỏ các vết bẩn hoặc vết bẩn không bền khỏi vật liệu hoặc sản phẩm cuối cùng (ví dụ: Làm sạch vết bẩn trên quần áo, Tẩy vết bẩn trên vải)

### 5. Nhà máy sử dụng hóa chất ở mức tối thiểu.

Nhà máy sử dụng nhiên liệu lỏng và khí (ví dụ: Diesel, LPG, cho xe cộ hoặc nấu ăn), hóa chất không dùng để làm sạch và bảo trì/bảo trì nhà máy (ví dụ: chất tẩy rửa, đồ dùng nhà bếp, sơn, thinner)



# Chemical Management \_ Overall

## Level 1:

1. Chính sách CMS
2. Giao trách nhiệm triển khai và duy trì CMS cho nhân viên
3. Chính sách thu mua hóa chất
4. Danh mục kiểm kê cho tất cả các loại hóa chất
5. Dữ liệu thông tin trong CIL
6. Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (SDS)
7. Đào tạo an toàn Hóa chất
8. Diễn tập ứng phó sự cố hóa chất
9. Thiết bị bảo vệ và an toàn phù hợp với hoạt động hóa chất
10. Biển cảnh báo hóa chất
11. Thu mua hóa chất tuân thủ MRSL
12. Thu mua hóa chất tuân thủ RSL
13. Chương trình An toàn Sức khỏe nghề nghiệp cho CMS
14. Kho lưu trữ hóa chất
15. Kho phụ hóa chất
16. Đào tạo RSL
17. Đào tạo MRSL
18. Quy trình điều tra lỗi RSL

## Level 2:

19. Thúc đẩy nhà thầu/nhà thầu phụ về MRSL/RSL
20. Thúc đẩy nhà cung cấp đầu nguồn về MRSL/RSL
21. Giao năng lực và thẩm quyền quản lý CMS
22. Kế hoạch cải thiện hệ thống CMS
23. Quy trình truy xuất nguồn gốc về hóa chất và nguyên liệu thô
24. Mua hóa chất từ nguồn tích cực

## Level 3:

25. Triển khai chương trình ZDHC roadmap to Zero
26. Chính sách và thủ tục minh bạch trong chia sẻ thông tin hóa chất đến các bên liên quan
27. Hợp tác Supplier/khách hàng để thay thế hóa chất
28. Phân tích hóa chất theo tiêu chí nguy hiểm đến con người
29. Phân tích life-cycle hóa chất
30. Nhà thầu/nhà cung cấp cũng sử dụng hóa chất ưu tiên thay thế danh mục RSL
31. Nhà thầu/nhà cung cấp cũng sử dụng hóa chất ưu tiên thay thế danh mục RSL

# Chemical Management \_ Level 1

**Q1: Does your facility have a written Chemical Management System (CMS) policy?**

Cơ sở của bạn có chính sách Hệ thống Quản lý Hóa chất (CMS) bằng văn bản không?

## Tài liệu yêu cầu

### 1. Chính sách Hệ thống quản lý hóa chất bằng văn bản bao gồm các yếu tố:

- Tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành
- Sử dụng hóa chất an toàn, đảm bảo An toàn sức khỏe cho người lao động và giảm thiểu tác động đến môi trường
- Nâng cao năng lực và đào tạo nhân viên về CMS  
(Riêng đối với nhà máy có sử dụng hóa chất trong sản xuất)
- Kết hợp truy xuất nguồn gốc và minh bạch về hoạt động của cơ sở
- Kết hợp thực hành quản lý hóa chất bền vững trong quy trình sản xuất
- Cam kết liên tục cải tiến CMS

### 2. Hồ sơ chứng minh nhà máy vận hành phù hợp với Chính sách CMS

- Hồ sơ tuyên truyền và/hoặc đào tạo về chính sách CMS của cơ sở
- Các quy trình CMS
- Hồ sơ xem xét lãnh đạo về chính sách CMS

**Partial Point: Không áp dụng**



# Chemical Management \_ Level 1

**Q3: Does your facility have a chemical purchasing policy?**

Cơ sở của bạn có chính sách thu mua hóa chất không?

## Tài liệu yêu cầu

**1. Tài liệu chứng minh Chính sách thu mua hóa chất được lập thành văn bản bao gồm các tiêu chí:**

- Tuân thủ các yêu cầu pháp lý
- Tuân thủ các yêu cầu về An Toàn và Sức khỏe
- Tuân thủ các yêu cầu về RSL, MRSL

**2. Hồ sơ chứng minh hóa chất được mua tuân thủ theo chính sách đã thiết lập**

**3. Các hồ sơ chứng minh các hoạt động của nhà máy phù hợp với chính sách thu mua hóa chất**

- Hồ sơ đào tạo/tuyên truyền chính sách
- Quy trình/thủ tục mua hóa chất

**Partial Point: Không áp dụng**



# Chemical Management \_ Level 1

**Q2: Have you assigned the responsibility of implementing and maintaining the CMS to a team/staff member?**

Nhà máy đã giao trách nhiệm triển khai và duy trì Hệ thống quản lý hóa chất cho một nhóm/nhân viên chưa?

## Tài liệu yêu cầu

### 1. Nhà máy đang sử dụng CIL :

- Khả năng đọc và giải thích SDS
- Năng lực RSL
- Năng lực MRSL
- Phân loại và ghi nhãn GHS

### 2. Nhân viên được giao trách nhiệm có tài liệu chứng minh năng lực tương ứng (chứng nhận/chứng chỉ, hồ sơ đào tạo, CV)

**Partial point:** Không chứng minh được đầy đủ năng lực của nhân viên tương ứng với công việc được giao (thiếu 1 trong 4 yêu cầu về năng lực nêu trên)

**Q21: Does your facility have the following capabilities and authority in your Chemical Management System (CMS) team? Select all that apply**

Cơ sở của bạn có các năng lực và **thẩm quyền** sau trong nhóm Hệ thống quản lý hóa chất (CMS) không? Chọn tất cả những gì áp dụng



# Chemical Management \_ Level 1

**Q4: Does your facility keep a Chemical Inventory List (CIL) and the suppliers of each chemical product?**

Cơ sở của bạn có giữ Danh sách kiểm kê hóa chất (CIL) và nhà cung cấp của từng sản phẩm hóa chất không?

## Tài liệu yêu cầu

### 1. Danh mục CIL hóa chất bao gồm các loại:

- Tất cả các hóa chất được sử dụng trong quy trình sản xuất (bao gồm hóa chất trong sản xuất, chất phản ứng và chất phụ gia).
- Tất cả các hóa chất được sử dụng trong dụng cụ/thiết bị (chất bôi trơn và dầu mỡ).
- Tất cả các hóa chất được sử dụng để vận hành và bảo trì cơ sở cũng như hóa chất của nhà máy xử lý nước thải nếu có.
- Hóa chất sử dụng để spot cleaner

### 2. Chứng minh/giải thích danh sách này được duy trì và cập nhật

**Partial Point:** Nhà máy có Danh sách kiểm kê hóa chất cập nhật nhưng không đầy đủ tất cả các hóa chất đang sử dụng



# Chemical Management \_ Level 1

**Q5: Does your facility's Chemical Inventory List (CIL) include the following data? Select all that apply**  
Danh sách Kiểm kê Hóa chất (CIL) của cơ sở bạn có bao gồm các dữ liệu sau không?

## Tài liệu yêu cầu

1. CIL của nhà máy bao gồm đầy đủ 13 mục thông tin:

1. Chemical name and type Tên và loại hóa chất	8. Quantity Số lượng
2. Supplier name and type Tên và loại nhà cung cấp	9. CAS number Số CAS
3. SDS Bảng dữ liệu an toàn	10. Lot number Số lô
4. Function Chức năng	11. MRSL compliance Tuân thủ MRSL
5. Hazard classification Phân loại môi nguy hiểm	12. Purchase date Ngày mua
6. Where used Nơi được sử dụng	13. Expiration date (if any) Ngày hết hạn (nếu có)
7. Storage condition and location Điều kiện lưu trữ và vị trí	14. Other information (if any) Thông tin khác (nếu có)

**Partial Point:** Có CIL nhưng không đầy đủ 13 mục thông tin



# Chemical Management \_ Level 1

**Q6: Does your facility make Safety Data Sheets (SDS) available to employees for all chemicals used?**

Cơ sở của bạn có cung cấp Bảng dữ liệu an toàn (SDS) cho nhân viên về tất cả các hóa chất được sử dụng không?

## Tài liệu yêu cầu

### 1. Hồ sơ SDS cho tất cả các hóa chất tuân thủ theo luật địa phương (Việt Nam):

- SDS theo định dạng của GHS
- SDS bằng ngôn ngữ tiếng Việt

### 2. SDS được cập nhật trong các trường hợp:

- Thành phần của hóa chất thay đổi có tác động đến việc phân loại nguy cơ hóa chất
- Thông tin pháp lý/độc tính mới được áp dụng cho bất cứ thành phần nào của hóa chất
- Có bất cứ thay đổi nào do yêu cầu về chất hạn chế/chất cấm từ các luật/tiêu chuẩn quốc tế liên quan

### 3. SDS để hiển thị tại khu vực sử dụng/lưu trữ hóa chất, đảm bảo Người lao động dễ dàng truy xuất thông tin

### 4. Hồ sơ đào tạo cho người lao động liên quan

**Partial Point:** Không có đủ SDS cho tất cả các hóa chất hoặc SDS không tuân thủ luật địa phương



# Chemical Management \_ Level 1

**Q7: Does your facility train all employees who handle chemicals on chemical hazards, risk, proper handling, and what to do in case of emergency or spill?**

Cơ sở của bạn có đào tạo tất cả nhân viên xử lý hóa chất về các mối nguy hiểm, rủi ro của hóa chất, cách xử lý đúng cách và phải làm gì trong trường hợp khẩn cấp hoặc tràn đổ không?

## Tài liệu yêu cầu

**Hồ sơ ghi nhận kết quả đào tạo An toàn hóa chất đáp ứng các tiêu chí sau:**

- Đào tạo cho tất cả những người làm việc liên quan đến hóa chất
- Tài liệu sử dụng đào tạo bao gồm đầy đủ các mục thông tin (Nhận diện mối nguy hóa chất, SDS, Nhãn cảnh báo, Khả năng tương thích và rủi ro, PPE, Ứng phó tình huống khẩn cấp, Hạn chế tiếp cận khu vực lưu trữ hóa chất, tác động môi trường tiềm ẩn của hóa chất trong bồn chứa, Giám sát an toàn hóa chất ...)
- Tần suất đào tạo: **ít nhất hàng năm** (Lưu ý đối với nhân viên mới)

**Partial Point:** Hồ sơ ghi nhận kết quả đào tạo không đầy đủ 3 yếu tố trên



# Chemical Management \_ Level 1

**Q8: Does your facility have a chemical spill and emergency response plan that is practiced periodically?**

Cơ sở của bạn có kế hoạch ứng phó khẩn cấp và tràn hóa chất được thực hành định kỳ không?

**Tài liệu yêu cầu:**

*Đối với nhà máy có sử dụng hóa chất trong sản xuất:*

**1. Quy trình/Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp về hóa chất được lập thành văn bản (đáp ứng yêu cầu mục 4.3 của ZDHC Chemical management system framework)**

**2. Hồ sơ ghi nhận diễn tập ứng phó tình huống khẩn cấp về Hóa chất**

- Cho tất cả những người làm việc liên quan đến hóa chất
- Tần suất: 2 lần/năm

**Partial Point:** Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp hóa chất không tuân thủ mục 4.3 của ZDHC CMS framework hoặc diễn tập không đủ 2 lần/năm cho tất cả người lao động liên quan

*Đối với nhà máy chỉ sử dụng hóa chất cho vận hành hoặc dụng cụ/thiết bị:*

**1. Quy trình/Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp về hóa chất được lập thành văn bản (đáp ứng yêu cầu mục 4.3 của ZDHC Chemical management system framework)**

**2. Hồ sơ ghi nhận diễn tập ứng phó tình huống khẩn cấp về Hóa chất (Không bắt buộc)**

**Partial Point:** Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp hóa chất không tuân thủ mục 4.3 của ZDHC CMS framework

# Chemical Management \_ Level 1

**Q9: Does your facility have appropriate and operable protective and safety equipment, as recommended by the GHS compliant (or equivalent) Safety Data Sheet, in all areas where chemicals are stored and used?**

Cơ sở của bạn có thiết bị bảo vệ và an toàn phù hợp và có thể hoạt động, theo khuyến nghị của Bảng dữ liệu an toàn tuân thủ GHS (hoặc tương đương), ở tất cả các khu vực lưu trữ và sử dụng hóa chất không?

## Tài liệu và hiện trường yêu cầu

### 1. Nhà máy xác định và trang bị các thiết bị bảo vệ và an toàn phù hợp cho các loại hóa chất:

- Section 4: Tài liệu hướng dẫn biện pháp sơ cấp cứu và trang bị sẵn sàng để sơ cấp cứu (thiết bị y tế, cây tắm, rửa mắt ...)
- Section 5: Biện pháp chữa cháy và trang bị sẵn sàng để chữa cháy
- Section 8: Quy định về cấp phát trang bị bảo hộ cá nhân và hồ sơ cấp phát

### 2. Hồ sơ kiểm tra, bảo trì tình trạng sẵn sàng của các thiết bị bảo vệ và an toàn

**Partial Point:** Nhà máy nhận diện không đầy đủ hoặc không trang bị đầy đủ các thiết bị bảo vệ và an toàn cho sử dụng Hóa chất



# Chemical Management \_ Level 1

**Q10: Does your facility have chemical hazard signage and safe handling equipment in the areas of the facility where chemicals are used ?**

Cơ sở của bạn có biển báo nguy hiểm về hóa chất và thiết bị xử lý an toàn trong các khu vực của cơ sở nơi sử dụng hóa chất không?

## Tài liệu và hiện trường yêu cầu

**1. Nhà máy quy định và trang bị đầy đủ các nhãn cảnh báo nguy hiểm về hóa chất tại tất cả các vị trí có hóa chất:**

- Kho khóa chất, khu vực san chiết hóa chất
- Khu vực sử dụng hóa chất
- Khu vực chứa hóa chất khác (bảo trì, phòng thí nghiệm ...)
- Khu vực lưu chứa hóa chất thải

**2. Thiết bị vận chuyển và xử lý an toàn hóa chất (nếu cần) phải có sẵn (thiết bị san chiết, xe đẩy ...)**

**Partial Point:** Nhà máy không trang bị đầy đủ biển cảnh báo nguy hiểm về hóa chất tại tất cả các vị trí sử dụng/lưu trữ hóa chất.

# POLL



# Chemical Management \_ Level 1

**Q11: Does your facility select and purchase chemicals based on their hazards and MRSL requirements?**

Cơ sở của bạn có lựa chọn và mua hóa chất dựa trên các mối nguy hiểm và yêu cầu MRSL của chúng không?

## Tài liệu yêu cầu

### 1. Tài liệu chứng minh lựa chọn và mua hóa chất dựa trên mối nguy và yêu cầu MRSL:

- Thông tin MRSL nhà máy đang áp dụng
- Các Quy trình/thủ tục mua hóa chất bao gồm (Thông báo MRSL đến Supplier, thư cam kết, thu thập danh sách hóa chất tích cực của nhà cung cấp, ưu tiên mua hóa chất tích cực)
- Danh sách hóa chất tích cực để mua hóa chất
- Chứng nhận tuân thủ MRSL hàng năm (renew lại các tài liệu liên quan)
- Thông tin về tuân thủ MRSL trên CIL

### 2. Đối với hóa chất không được sử dụng trong sản xuất

- SDS hoặc TDS
- Danh sách thành phần từ nhà sản xuất (ví dụ: COA)

### Partial Point :

- Có Quy trình/thủ tục nhưng hóa chất đã mua không có đủ hồ sơ chứng minh sự tuân thủ
- Nhà máy có kế hoạch rõ ràng để lấy bổ sung được các tài liệu này trong 6 tháng hoặc chuyển đổi nhà cung cấp có thể đáp ứng các yêu cầu MRSL





# Chemical Management \_ Level 1

**Q12: Does your facility select and purchase chemicals based on their hazards and RSL requirements?**

Cơ sở của bạn có lựa chọn và mua hóa chất dựa trên các mối nguy hiểm và yêu cầu RSL của chúng không?

## Tài liệu yêu cầu

### Tài liệu chứng minh lựa chọn và mua hóa chất dựa trên mối nguy và yêu cầu RSL:

- Thông tin RSL nhà máy đang áp dụng
- Các Quy trình/thủ tục mua hóa chất bao gồm (Ví dụ: Quy trình trao đổi thông tin RSL, thư cam kết, thu thập danh sách hóa chất tích cực của nhà cung cấp, ưu tiên mua hóa chất tích cực)
- Danh sách hóa chất tích cực để mua hóa chất
- Chứng nhận tuân thủ RSL hàng năm (renew lại các tài liệu liên quan)
- Thông tin về tuân thủ RSL trên CIL

### Partial Point :

- Có Quy trình/thủ tục nhưng hóa chất đã mua không có đủ hồ sơ chứng minh sự tuân thủ
- Nhà máy có kế hoạch rõ ràng để lấy bổ sung được các tài liệu này



# Chemical Management \_ Level 1

**Q13: Does your facility have an environmental & occupational health & safety program specific to chemicals management?**

Cơ sở của bạn có chương trình an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và môi trường dành riêng cho việc quản lý hóa chất không?

## Tài liệu yêu cầu

**Tài liệu bằng văn bản chứng minh được nhà máy có phương pháp thực hành hoặc quản lý các rủi ro về môi trường và An toàn sức khỏe nghề nghiệp đối với các hóa chất được sử dụng trong nhà máy, bao gồm:**

- Sơ đồ tổ chức và/hoặc mô tả công việc của nhóm quản lý môi trường và sức khỏe và an toàn.
- Hồ sơ đánh giá rủi ro hóa chất.
- Các quy trình an toàn và sức khỏe môi trường liên quan đến lưu trữ, xử lý, sử dụng và thải bỏ hóa chất.
- Yêu cầu Giấy phép quản lý các yêu cầu về sức khỏe và an toàn đối với việc lưu trữ, sử dụng và thải bỏ hóa chất.

**Partial Point:** Tài liệu không đầy đủ các mục nêu trên.



# Chemical Management \_ Level 1

## Q14: Does your facility have well marked, designated chemical storage areas?

Cơ sở của bạn có khu vực lưu trữ hóa chất được đánh dấu rõ ràng và được chỉ định không?

### Tài liệu và hiện trường yêu cầu

#### Nhà máy có tài liệu và hiện trường về kho lưu trữ hóa chất đáp ứng được các yêu cầu:

- Khu vực lưu trữ hóa chất được thông gió, khô ráo và được bảo vệ khỏi thời tiết và nguy cơ hỏa hoạn.
- Khu vực lưu trữ được bảo vệ khỏi sự xâm nhập trái phép.
- Khu vực chứa hóa chất được đánh dấu rõ ràng.
- Khu vực chứa hóa chất có lối ra vào thuận tiện khi có sự cố.
- Các thùng chứa bảo quản ở tình trạng tốt, phù hợp với vật chứa bên trong, được đậy kín và dán nhãn rõ ràng về hóa chất bên trong.
- Sàn kho trong khu vực lưu trữ chắc chắn và không xốp, không có rãnh thoát nước mà chất lỏng có thể tràn vào và không có bằng chứng về chất lỏng bị tràn ra ngoài.
- Khay chứa thứ cấp có sẵn cho các hóa chất lỏng trong tanks, thùng phuy và thùng chứa tạm thời (nếu có) để đảm bảo không xảy ra rò rỉ ngoài ý muốn.  
Ghi chú: Nhu cầu ngăn chặn thứ cấp phải dựa trên đánh giá rủi ro chính thức xem xét rủi ro và tác động tiềm ẩn của sự cố tràn và cũng phải đáp ứng các yêu cầu pháp lý hiện hành dựa trên khối lượng hóa chất và kích thước thùng chứa.
- Các chất không tương thích (chẳng hạn như axit mạnh và bazơ mạnh) được bảo quản riêng.
- Các chất dễ cháy được để xa nguồn nhiệt hoặc nguồn lửa, kể cả việc sử dụng hệ thống chiếu sáng chống cháy nổ và có tiếp địa nối đất.
- Các thùng chứa lưu trữ tạm thời được niêm phong và dán nhãn với nội dung, loại nguy hiểm và số lô (nếu có)
- Chỉ dẫn Hết hạn trước, xuất trước (FEFO).
- Các biện pháp an toàn và sức khỏe được áp dụng (chẳng hạn như PPE, v.v.).

**Partial Point** : Kho không đáp ứng được ít nhất một trong số các yêu cầu trên



# Chemical Management \_ Level 1

## Q15: Does your facility have well marked sub-storage areas?

Cơ sở của bạn có khu vực lưu trữ phụ được đánh dấu rõ ràng?

### Tài liệu và hiện trường yêu cầu

- **Khu vực lưu trữ phụ:** là khu vực tạm thời hoặc lâu dài được sử dụng để lưu trữ và xử lý hóa chất trong quá trình sử dụng chúng tại quy trình sản xuất, tách biệt với (các) khu vực lưu trữ hóa chất chính có số lượng lớn của cơ sở. Điều này bao gồm các khu vực lưu trữ tạm thời được sử dụng cho loading, kiểm tra QA, v.v.
- **Không áp dụng:** nếu nhà máy không có Khu vực lưu trữ phụ

### Nhà máy có tài liệu và hiện trường về kho lưu trữ hóa chất đáp ứng được các yêu cầu:

- Khu vực lưu trữ hóa chất được thông gió, khô ráo và được bảo vệ khỏi thời tiết và nguy cơ hỏa hoạn.
- Khu vực lưu trữ được bảo vệ khỏi sự xâm nhập trái phép.
- Khu vực chứa hóa chất được đánh dấu rõ ràng.
- Khu vực chứa hóa chất có lối ra vào thuận tiện khi có sự cố.
- Các thùng chứa bảo quản ở tình trạng tốt, phù hợp với vật chứa bên trong, được đậy kín và dán nhãn rõ ràng về hóa chất bên trong.
- Sàn kho trong khu vực lưu trữ chắc chắn và không xốp, không có rãnh thoát nước mà chất lỏng có thể tràn vào và không có bằng chứng về chất lỏng bị tràn ra ngoài.
- Khay chứa thứ cấp có sẵn cho các hóa chất lỏng trong tanks, thùng phuy và thùng chứa tạm thời (nếu có) để đảm bảo không xảy ra rò rỉ ngoài ý muốn.
- Ghi chú: Nhu cầu ngăn chặn thứ cấp phải dựa trên đánh giá rủi ro chính thức xem xét rủi ro và tác động tiềm ẩn của sự cố tràn và cũng phải đáp ứng các yêu cầu pháp lý hiện hành dựa trên khối lượng hóa chất và kích thước thùng chứa.
- Các chất không tương thích (chẳng hạn như axit mạnh và bazơ mạnh) được bảo quản riêng.
- Các chất dễ cháy được để xa nguồn nhiệt hoặc nguồn lửa, kể cả việc sử dụng hệ thống chiếu sáng chống cháy nổ và có tiếp địa nối đất.
- Các thùng chứa lưu trữ tạm thời được niêm phong và dán nhãn với nội dung, loại nguy hiểm và số lô (nếu có)
- Chỉ dẫn Hết hạn trước, xuất trước (FEFO).
- Các biện pháp an toàn và sức khỏe được áp dụng (chẳng hạn như PPE, v.v.).

**Partial Point :** Kho không đáp ứng được ít nhất một trong số các yêu cầu trên



# Chemical Management \_ Level 1

**Q16: Does your facility train employees responsible for the chemical management system on Restricted Substance Lists (RSLs)?**

Cơ sở của bạn có đào tạo nhân viên chịu trách nhiệm về hệ thống quản lý hóa chất trong Danh sách các chất bị hạn chế (RSL) không?

## Tài liệu yêu cầu

**Tài liệu chứng minh nhà máy có người chuyên trách chịu trách nhiệm về tuân thủ RSL, và đào tạo bằng tài liệu được cung cấp cho các nhân viên liên quan, bao gồm:**

- Hồ sơ năng lực của nhân viên chịu trách nhiệm quản lý tuân thủ RSL.
- Tài liệu và hồ sơ đào tạo RSL.
- Hồ sơ đánh giá hiệu quả sau đào tạo (đánh giá học viên, đánh giá hiệu suất của giảng viên ...).
- Chính sách và thủ tục quản lý RSL (nếu có).

**Partial Point:** Tài liệu hoặc hồ sơ đào tạo RSL ghi nhận không đầy đủ hoặc người chịu trách nhiệm không có đủ năng lực về RSL.



# Chemical Management \_ Level 1

## Q17: Does your facility train employees responsible for the chemical management system on Manufacturing Restricted Substance Lists (MRSLs)?

Cơ sở của bạn có đào tạo nhân viên chịu trách nhiệm về hệ thống quản lý hóa chất trong Danh sách các chất bị hạn chế sản xuất (MRSL) không?

### Tài liệu yêu cầu

Tài liệu chứng minh nhà máy có người chuyên trách chịu trách nhiệm về tuân thủ MRSL, và đào tạo bằng tài liệu được cung cấp cho các nhân viên liên quan, bao gồm:

- Hồ sơ năng lực của nhân viên chịu trách nhiệm quản lý tuân thủ MRSL.
- Tài liệu và hồ sơ đào tạo MRSL.
- Hồ sơ đánh giá hiệu quả sau đào tạo (đánh giá học viên, đánh giá hiệu suất của giảng viên ...).
- Chính sách và thủ tục quản lý MRSL (nếu có).

**Partial Point:** Tài liệu hoặc hồ sơ đào tạo MRSL ghi nhận không đầy đủ hoặc người chịu trách nhiệm không có đủ năng lực về MRSL.



# Chemical Management \_ Level 1

**Q18: Does your facility have an established process to investigate and resolve a potential RSL failure?**

Cơ sở của bạn có quy trình được thiết lập để điều tra và giải quyết lỗi RSL tiềm ẩn không?

Tài liệu yêu cầu

1. Nhà máy Quy trình/thủ tục được lập thành văn bản để điều tra, giải quyết các lỗi RSL:
2. Hồ sơ lịch sử điều tra lỗi RSL (nếu có)

**Partial Point** : Không áp dụng

Bài tập:

Giả định: Phòng QA vào kho thành phẩm lấy một sản phẩm ngẫu nhiên đang được sản xuất, mang đi test theo RSL của khách hàng và phát hiện ra dư lượng hóa chất vượt giới hạn cho phép

**Câu hỏi 1:** Nêu từng bước xử lý trong trường hợp này

**Câu hỏi 2:** Nếu nhà máy muốn truy tìm nguyên nhân gây ra lỗi trên, cần phải tiến hành như thế nào?

# BREAK



Back soon ....

BY **10:00 PM**





# Chemical Management \_ Level 2

**Q19: Does your facility engage contractor(s) or subcontractor(s) on MRSL /RSL?**

Cơ sở của bạn có thúc đẩy các nhà thầu hoặc nhà thầu phụ về MRSL/RSL không?

Tài liệu yêu cầu

1. Quy trình chính thức để truyền đạt các yêu cầu và chính sách MRSL/RSL của cơ sở cho các nhà thầu
2. Các thủ tục để đánh giá và cải thiện các chương trình quản lý MRSL/RSL của nhà thầu/nhà thầu phụ, có thể bao gồm:
  - Hợp đồng/thỏa thuận bao gồm các yêu cầu và cam kết MRSL/RSL.
  - Hồ sơ trao đổi về MRSL/RSL.
  - Báo cáo đánh giá/xác nhận hoặc kế hoạch cải tiến từ sự tham gia của nhà thầu hoặc nhà thầu phụ.
  - Hồ sơ hoàn thành Higg FEM và được chia sẻ bởi các nhà thầu/nhà thầu phụ.
  - Hồ sơ đào tạo hoặc nâng cao năng lực với nhà thầu/nhà thầu phụ.

**Partial Point : Không áp dụng**



# Chemical Management \_ Level 2

## Q20: Does your facility engage upstream supplier(s) on MRSL /RSL?

Cơ sở của bạn có thúc đẩy các nhà cung cấp đầu nguồn về MRSL/RSL không?

### Tài liệu yêu cầu

1. Quy trình chính thức để truyền đạt các yêu cầu và chính sách MRSL/RSL của cơ sở cho các nhà cung cấp đầu nguồn
2. Các thủ tục để đánh giá và cải thiện các chương trình quản lý MRSL/RSL của nhà cung cấp đầu nguồn, có thể bao gồm:
  - Hợp đồng/thỏa thuận bao gồm các yêu cầu và cam kết MRSL/RSL.
  - Hồ sơ trao đổi về MRSL/RSL.
  - Báo cáo đánh giá/xác nhận hoặc kế hoạch cải tiến từ sự tham gia của nhà cung cấp đầu nguồn.
  - Hồ sơ hoàn thành Higg FEM và được chia sẻ bởi các nhà cung cấp đầu nguồn.
  - Hồ sơ đào tạo hoặc nâng cao năng lực với nhà cung cấp đầu nguồn.

**Partial Point** : Không áp dụng



## Chemical Management \_ Level 2

**Q21: Does your facility have the following capabilities and authority in your Chemical Management System (CMS) team? Select all that apply**

Cơ sở của bạn có các năng lực và thẩm quyền sau trong nhóm Hệ thống quản lý hóa chất (CMS) không? Chọn tất cả những gì áp dụng

### Tài liệu yêu cầu

- Tài liệu chứng minh nhóm vận hành Hệ thống quản lý hóa chất (CMS) có kiến thức rõ ràng về các hóa chất sản xuất, quy trình sản xuất và áp dụng, có thể bao gồm:**
  - Bằng cấp Đại học về hóa chất.
  - Các văn bằng/chứng chỉ chuyên môn liên quan đến hóa chất hoặc quản lý hóa chất
  - Hồ sơ hoặc chứng chỉ đào tạo về hóa chất.
- Tài liệu hệ thống quản lý chứng minh các thành viên có quyền cần thiết để quản lý CMS (ví dụ: Quyết định bổ nhiệm, mô tả công việc, chính sách và thủ tục).**
- Hồ sơ chứng minh thẩm quyền kiểm tra nội bộ về hóa chất**

**Partial Point:** Hồ sơ không đủ để chứng minh nhân viên/nhóm có đủ năng lực hoặc quyền hạn quản lý CMS.



## Chemical Management \_ Level 2

**Q22: Does your facility have an implementation plan to improve your chemicals management system?**

Cơ sở của bạn có kế hoạch thực hiện để cải thiện hệ thống quản lý hóa chất không?

### Tài liệu yêu cầu

**Kế hoạch triển khai bao gồm chi tiết về các hành động cụ thể mà cơ sở dự định thực hiện để cải thiện hệ thống quản lý hóa chất, có thể bao gồm:**

- Danh sách các câu hỏi Level 1 chưa đạt được Yes và các hành động được xác định để đạt được câu trả lời Yes cho tất cả các câu hỏi Cấp độ 1.
- Nếu tất cả các câu trả lời ở Cấp độ 1 đều là Yes, một kế hoạch với các hành động được xác định để cải thiện hơn nữa việc quản lý hóa chất.
- Các mốc thời gian thực hiện rõ ràng

**Partial Point : Không áp dụng**

# Chemical Management \_ Level 2

**Q23: Does your facility have a traceability procedure in place which can track chemicals and raw materials used back from the product to the inventory?**

Cơ sở của bạn có quy trình truy xuất nguồn gốc tại chỗ để có thể theo dõi các hóa chất và nguyên liệu thô được sử dụng từ sản phẩm đến kho hàng không?

## Tài liệu yêu cầu

### 1. Nhà máy có thực hành đầy đủ các hoạt động truy xuất nguồn gốc như sau không:

- Một cái nhìn tổng quan rõ ràng về nguồn nguyên liệu thô và các hóa chất sản xuất và các nhà cung cấp.
- Hồ sơ lưu trữ số lô/thẻ trên đơn đặt hàng của mọi hóa chất.
- Ghi lại số lô/thẻ của các hóa chất này trên mỗi lô màu/sản phẩm.
- Ghi lại số lô/thẻ của các hóa chất này trên từng loại vật phẩm/đơn hàng.
- Bạn có ghi lại số lô/đợt của nguyên liệu thô (vải, sợi, quần áo, v.v.) trên mỗi loại mặt hàng/đơn hàng không?

### 2. Nhà máy có Quy trình truy xuất nguồn gốc được lập thành văn bản cho phép nhà máy truy xuất nguồn gốc tất cả các hóa chất, nguyên liệu thô từ thành phẩm đến kho hóa chất hoặc nguy vật liệu, có thể bao gồm:

- Quy trình truy xuất nguồn gốc hóa chất/nguyên vật liệu
- Thẻ lô sản phẩm bao gồm số lô/lô, ngày tháng và số lượng sản xuất.
- Thẻ công thức, tờ công thức, hướng dẫn quy trình (nếu có), chứa tất cả thông tin truy xuất nguồn gốc (ví dụ: tên hóa chất/nguyên liệu, số lô/đợt, số lượng, v.v.)
- Hồ sơ quy trình pha trộn/pha trộn hóa chất bao gồm thông tin liên quan (ví dụ: tên hóa chất, số lô/mẻ và số lượng được sử dụng trong hỗn hợp).
- Nhật ký kiểm kê hóa chất/vật liệu và/hoặc nhật ký sử dụng với số lô/lô hóa chất/vật liệu, số lượng và ngày sử dụng, v.v.
- Hồ sơ sản xuất lịch sử cho thấy truy xuất nguồn gốc hóa chất/vật liệu

**Partial Point:** Có Quy trình truy xuất nguồn gốc được lập thành văn bản cho phép truy xuất nguồn gốc từ thành phẩm đến kho hóa chất/nguyên liệu nhưng không đầy đủ cho tất cả các loại hóa chất/nguyên liệu.



## Chemical Management \_ Level 2

**Q24: Does your facility source already approved or preferred chemicals from a positive list?**

Cơ sở của bạn có cung cấp các hóa chất đã được phê duyệt hoặc ưu tiên từ danh sách tích cực không?

**Tài liệu yêu cầu**

**Tài liệu chứng minh nhiều hơn 50% Hóa chất được mua từ nguồn danh sách hóa chất tích cực (ZDHC MRSL level 3, Bluesign ..., có thể**

- Chứng nhận hóa chất tích cực **Level 3**
- Chemcheck
- Incheck report

**Partial Point** : Tỷ lệ hóa chất mua từ nguồn tích cực nhỏ hơn 50%

# POLL

# HỎI ĐÁP VỚI GUEST SPEAKER



Using Q&A  
in Zoom